

Bản án số: 06/2025/KDTM

Ngày: 08/9/2025

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tất Ái.

2. Bà Bùi Thị Thu Nhi.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 không tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2025/TLST-KDTM ngày 25/02/2025, về việc tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2025/QĐST-KDTM ngày 04/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 168/2025/QĐST-KDTM ngày 21/8/2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là VBank)

Trụ sở chính: Số 89 L, phường L, Quận Đ, thành phố Hà Nội (Nay là số 89 đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn Đ.

CCCD số: 058076006160 cấp ngày 25/8/2022 tại Cục CSQLHC về TTXH.

Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp 3.

Theo văn bản ủy quyền số: 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/7/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị VBank.

Người được ủy quyền lại:

- Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1993.

CCCD số: 089093010928 cấp ngày 29/9/2022 tại Cục CSQLHC về TTXH.

Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Có mặt).

- Ông Triệu Hoài T, CCCD số: 089099012818 cấp ngày 18/01/2023 tại Cục CSQLHC về TTXH (Vắng mặt).

Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.
- Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1999.
CCCD số: 089099012044 cấp ngày 24/01/2025 tại Cục CSQLHC về TTXH (Có mặt).
Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.
Cùng địa chỉ liên lạc: Tầng 1 số 96 đường C, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.
Theo Văn bản uỷ quyền số: 2282/2025/UQN-TP ngày 07/8/2025.
2/ Bị đơn: Công ty TNHH Thủy sản Minh Tr.
ĐKKD số: 1201546489 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 15/3/2017.
Trụ sở chính: Ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Ch, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp).
Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Huỳnh Tr - Chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt).
Địa chỉ thường trú: Số 14 Mỹ Ch, Phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp).
3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Bà Nguyễn Huỳnh Tr, sinh ngày 27/12/1984 (Vắng mặt).
CCCD số: 082184021709, Cấp ngày 24/7/2022 tại Cục CSQLHC về TTXH.
Địa chỉ thường trú: 14 Mỹ Ch, Phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp).
- Ông Phan Thanh T, sinh ngày 05/04/1987 (Vắng mặt).
CCCD số: 052087000022, Cấp ngày 18/9/2022 tại Cục CSQLHC về TTXH.
Địa chỉ thường trú: C22/26H Ấp B, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là xã B, thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng ông Nguyễn Tuấn V và ông Nguyễn Thành Tr đại diện uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V (VBank) trình bày: Công ty TNHH Thủy sản Minh Tr, địa chỉ ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Ch, thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã vay vốn tại VBank - Chi nhánh Quận 11 theo Hợp đồng cho vay số CLC-13014-01 ngày 05/02/2024, cụ thể như sau:

Khế ước nhận nợ số 070824-14520088-ONL-2 vào ngày 08/8/2024: Số tiền giải ngân là 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng). Thời hạn cho vay và trả nợ là 06 tháng từ ngày 08/8/2024 đến ngày 05/02/2025. Mục đích sử dụng vốn vay là bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 14.10%/năm, cố định trong suốt thời hạn cho vay trong hạn.

Khoản vay trên được bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang bằng toàn bộ tài sản cá nhân của bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T theo các

Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-22327/24/SME/BLCN-01 ngày 05/02/2024 và Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-22327/24/SME/BLCN-02 ngày 05/02/2024. Khoản tín dụng cấp cho Công ty TNHH thủy sản Minh Tr không thực hiện biện pháp đảm bảo bằng thế chấp tài sản, không có đăng ký giao dịch bảo đảm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH thủy sản Minh Tr không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản vay nêu trên đã bị chuyển sang nợ quá hạn với mức lãi suất nợ quá hạn. VBank đã nhiều lần liên hệ làm việc yêu cầu Công ty TNHH thủy sản Minh Tr, bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho VBank, nhưng Công ty TNHH thủy sản Minh Tr, bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T đã cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VBank. Tạm tính đến hết ngày 08/9/2025, Công ty TNHH thủy sản Minh Tr còn nợ VBank tổng cộng 3.607.559.228 đồng, trong đó: Nợ gốc 3.000.000.000 đồng; Lãi trong hạn 34.296.426 đồng; Lãi quá hạn 570.180.822 đồng; Lãi chậm trả 3.081.980 đồng. Nay các ông Nguyễn Tuấn V, ông Nguyễn Thành Tr yêu cầu giải quyết:

- Buộc Công ty TNHH thủy sản Minh Tr phải trả ngay một lần cho VBank tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến hết ngày 08/9/2025 là 3.607.559.228 đồng, trong đó: Nợ gốc 3.000.000.000 đồng; Lãi trong hạn 34.296.426 đồng; Lãi quá hạn 570.180.822 đồng; Lãi chậm trả 3.081.980 đồng.

- Ngoài ra, kể từ ngày 09/9/2025, Công ty TNHH thủy sản Minh Tr vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho VBank.

- Trường hợp Công ty TNHH thủy sản Minh Tr không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ theo yêu cầu nêu trên, bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay nêu trên theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

2/ Bị đơn đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH thủy sản Minh Tr là bà Nguyễn Huỳnh Tr; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Tr và ông T vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tranh chấp: Tranh chấp của nguyên đơn với bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn là Công ty TNHH thủy sản Minh Tr vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Huỳnh Tr, ông Phan Thanh T vắng mặt, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[3] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phần trình bày của đại diện uỷ quyền nguyên đơn tại phiên tòa thể hiện: Ngày 05/02/2024 Công ty TNHH Thủy sản Minh Tr có ký Hợp đồng cho vay số CLC-13014-01 vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần V(VBank) - Chi nhánh Quận 11 thành phố Hồ Chí Minh để vay số tiền 3.000.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng (từ ngày 08/8/2024 đến ngày 05/02/2025); mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh Chế biến và Bảo quản thủy sản đông lạnh; lãi suất vay trong hạn là 14,10%/năm, cố định trong suốt thời hạn cho vay trong hạn; VBank đã giải ngân theo Khế ước nhận nợ số 070824-14520088-ONL-2 vào ngày 08/8/2024.

Hội đồng xét xử nhận thấy: VBank và Công ty TNHH thủy sản Minh Tr có ký kết Hợp đồng tín dụng số CLC-13014-01, ngày 05/02/2024 vay số tiền 3.000.000.000 đồng, thời hạn 06 tháng; trong hợp đồng có quy định về trả nợ gốc, lãi, phí, chi phí và những cam kết khác được các bên thỏa thuận; Khoản tín dụng cấp cho Công ty TNHH thủy sản Minh Tr không thực hiện biện pháp đảm bảo bằng thế chấp tài sản, không có đăng ký giao dịch bảo đảm. Khi ký kết hợp đồng, hai bên hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức hợp đồng nên căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, hợp đồng tín dụng giữa Công ty TNHH thủy sản Minh Tr và Ngân hàng thương mại cổ phần V là có thật và hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo pháp luật Công ty TNHH thủy sản Minh Tr vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến của đối với yêu cầu khởi kiện của VBank, xem như bị đơn đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình và phải chịu hậu quả theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn trình bày sau khi vay bị đơn có trả được số tiền 45.667.958 đồng (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn chín trăm năm mươi tám đồng thì không trả nữa, hiện còn nợ vốn và lãi 3.607.559.228 đồng. Căn cứ vào Bảng tổng hợp dư nợ của bị đơn và và Bảng kê tính lãi đến hết ngày 08/9/2025 thể hiện bị đơn còn nợ vốn, lãi (tạm tính đến ngày 08/9/2025) là 3.607.559.228 đồng, căn cứ vào hợp đồng tín dụng, các hợp đồng bảo lãnh do nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã ký, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án là phù hợp pháp luật. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gây ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số tiền 3.607.559.228 đồng và tiếp tục trả lãi sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong nợ là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn đối với các Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-22327/24/SME/BLCN-01 ngày 05/02/2024 và Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-22327/24/SME/BLCN-02 ngày 05/02/2024 do bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T ký kết với nguyên đơn: Căn cứ tại điểm b, điểm k khoản 1 và khoản 2 Điều 4 của Hợp đồng tín dụng số CLC-13014-01, ngày 05/02/2024. Căn cứ theo các hợp đồng bảo lãnh nêu trên, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ cho nguyên đơn, trường hợp bị đơn không trả nợ thì bà Tr, ông T có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên không phải chịu án phí; bị đơn Công ty TNHH thủy sản Minh Tr phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 335, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2019/QN-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;
- Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V.
 - Buộc Công ty TNHH thủy sản Minh Tr phải thanh toán trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V theo Hợp đồng tín dụng số CLC-13014-01 ngày 05/02/2024 với số tiền tạm tính đến ngày 08/9/2025 là 3.607.559.228 đồng (Ba tỷ sáu trăm lẻ bảy triệu năm trăm năm mươi chín ngàn hai trăm hai mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc 3.000.000.000 đồng; Lãi trong hạn 34.296.426 đồng; Lãi quá hạn 570.180.822 đồng; Lãi chậm trả 3.081.980 đồng; thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 09/9/2025 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH thủy sản Minh Tr còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký.

2. Trường hợp Công ty TNHH thủy sản Minh Tr không thanh toán đủ theo yêu cầu nguyên đơn Ngân hàng TMCP V thì bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền mà Công ty TNHH thủy sản Minh Tr chưa thi hành theo Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-22327/24/SME/BLCN-01 ngày 05/02/2024 và Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-22327/24/SME/BLCN-02 ngày 05/02/2024 giữa bà Nguyễn Huỳnh Tr và ông Phan Thanh T với Ngân hàng TMCP V.

4. Về án phí:

- Công ty TNHH thủy sản Minh Tr phải chịu 104.151.185 đồng (Một trăm lẻ bốn triệu một trăm năm mươi một ngàn một trăm tám mươi lăm đồng) án phí sơ thẩm;

- Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 48.091.000 đồng (Bốn mươi tám triệu không trăm chín mươi một ngàn không trăm đồng) theo biên lai thu số 0005510 ngày 25/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Đồng Tháp).

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên

quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 1, Đồng Tháp;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1, Đồng Tháp;
- Các đương sự:
 - + Ngân hàng TMCP V;
 - + Công ty TNHH thủy sản Minh Tr;
 - + Bà Nguyễn Huỳnh Tr;
 - + Ông Phan Thanh T;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương